

Số: 36 CV/VNECO4 -TCKT  
V/v Công bố thông tin

Vinh, ngày 17 tháng 01 năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

1. Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4**
2. Mã Chứng khoán: VE4
3. Địa chỉ: Số 197-Đ.Nguyễn Trường Tộ - P. Đông Vinh-T.P Vinh - T.Nghệ An.
4. Điện thoại: (0238) 353 1065 Fax: (0238) 385 3433
5. Người thực hiện công bố thông tin : Nguyễn Thế Tam
6. Nội dung công bố:
  - 6.1 Báo cáo tài chính quý 4 năm 2021 của Công ty cổ phần Xây dựng điện VNECO4 lập ngày 17 tháng 01 năm 2022 gồm:
    - + Bảng cân đối kế toán.
    - + Báo cáo kết quả kinh doanh.
    - + Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
    - + Thuyết minh Báo cáo tài chính.
  - 6.2 Công văn số 34 /GT-VNECO4 - TCKT ngày 17 tháng 01 năm 2022 (V/v giải thích nguyên nhân chênh lệch lợi nhuận Quý 4 năm 2021 tăng so với Quý 4 năm 2020) và Công văn số 35 /GT-VNECO4 - TCKT ngày 17 tháng 01 năm 2022 (V/v giải thích nguyên nhân chênh lệch lợi nhuận năm 2021 tăng so với năm 2020)

7. Địa chỉ Website: vneco4.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT



*Nguyễn Thế Tam*

Nơi nhận:

- Như trên.
- Luu:VT, TKCT.

Số 34/GT-VNECO4 -TCKT  
V/v giải thích nguyên nhân chênh lệch lợi nhuận  
quý 4/2021 Tăng so với quý 4/2020

Vinh, ngày 17 tháng 01 năm 2022

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Lợi nhuận sau thuế quý 4 năm 2021 và quý 4 năm 2020 của Công ty CPXD điện VNECO4 có chênh lệch:

- Lợi nhuận sau thuế quý 4 năm 2021: 374.021.297 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế quý 4 năm 2020: 343.654.831 đồng.
- Chênh lệch tăng: 30.366.466 đồng.

Nguyên nhân:

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ Quý 4 năm 2021 giảm: 6.458.643.757 đồng so với quý 4/2020, do Quý 4/2021 khối lượng thi công một số công trình đang còn dở dang chưa được Chủ đầu tư nghiệm thu thanh toán. Dẫn đến Lợi nhuận gộp giảm: 1.206.184.696 đồng.

2. Doanh thu tài chính Quý 4 năm 2021 giảm: 153.431.511 đồng so với Quý 4 năm 2020 do Quý 4/2020 có lãi tiền gửi có kỳ hạn.

3. Chi phí tài chính quý 4 năm 2021 giảm: 512.058.126 đồng so với Quý 4/2020 do Quý 4/2021 Hoàn nhập dự phòng Chứng khoán Mã: VNE, từ đó làm lợi nhuận tăng tương ứng.

4. Lợi nhuận khác Quý 4/2021 tăng: 235.577.073 đồng so Quý 4/2020, do Quý 4/2021 có hoàn nhập dự phòng các công trình.

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2021 giảm: 765.483.882 đồng so với quý 4/2020, từ đó làm lợi nhuận tăng tương ứng.

6. Thuế TNDN năm 2021 tăng: 123.136.408 đồng so với Quý 4/2020.

Với các lý do trên, kết quả kinh doanh Quý 4/2021 lợi nhuận sau thuế tăng: 30.366.466 đồng so với quý 4/2020; (765.483.882 đồng +235.577.073 đồng +512.058.126 đồng -1.206.184.696 đồng -153.431.511 đồng -123.136.408 đồng).

Chúng tôi cam kết giải trình trên đây đúng theo Báo cáo tài chính Quý 4/2020 và Quý 4/2021 đã được Công ty lập.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: TCKT, VP, TKCT



số 35 /GT-VNECO4-TCKT

V/v giải thích nguyên nhân chênh lệch lợi nhuận  
Tăng cùng kỳ năm 2021 so với năm 2020 trước kiểm toán

Vinh, ngày 17 tháng 01 năm 2022

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Lợi nhuận sau thuế năm 2021 và năm 2020 đã được kiểm toán của Công ty CPXD  
điện VNECO4 có chênh lệch sau:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2021: 867.462.319 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2020: 268.327.769 đồng.
- Chênh lệch tăng: 599.134.550 đồng.

Nguyên nhân:

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2021 tăng: 34.849.873.917 đồng, so với năm 2020, làm cho lợi nhuận gộp tăng: 1.780.327.038 đồng. Do năm 2021 Công ty đã tích cực công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm và đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình được chủ đầu tư chấp nhận thanh toán kịp thời.

2. Doanh thu tài chính năm 2021 giảm: 482.844.597 đồng so với năm 2020, do năm 2020 lãi tiền gửi ngân hàng giảm làm lợi nhuận giảm tương ứng.

3. Chi phí tài chính năm 2021 giảm: 135.875.811 đồng so với năm 2020 do năm 2021 Hoàn nhập dự phòng chứng khoán, từ đó làm lợi nhuận tăng tương ứng.

3. Lợi nhuận khác tăng: 255.528.375 đồng do năm 2021 hoàn nhập dự phòng các công trình.

4. Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2021 tăng: 871.803.108 đồng so với năm 2020 do doanh thu 2021 tăng so năm 2020, làm lợi nhuận năm 2021 giảm tương ứng: 871.803.108 đồng.

5. Thuế TNDN tăng: 217.948.969 đồng

Với các lý do trên làm kết quả kinh doanh lợi nhuận sau thuế năm 2021 tăng 599.134.550 đồng so với năm 2020 (1.780.327.038 đồng+135.875.811 đồng+255.528.375 đồng - 217.948.969 đồng - 871.803.108 đồng - 482.844.597 đồng)

Chúng tôi cam kết giải trình trên đây đúng theo Báo cáo tài chính năm 2020 và năm 2021 đã được Công ty lập.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu:TCKT, VP, TKCT

